

Số: 275/BC-UBND

Trà Cú, ngày 28 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 (đến ngày 15/6/2023)

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Công văn số 731/SKHĐT-ĐT ngày 21/4/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú báo cáo tình hình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022-2023 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA:

1. Tình hình ban hành các văn bản quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia:

- Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định số 2683/QĐ-UBND ngày 16/8/2022 về việc thành lập Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia và Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá huyện Trà Cú giai đoạn 2021-2025.

- Quyết định số 2567/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn huyện Trà Cú.

- Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 15/9/2022 về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 trên địa bàn huyện Trà Cú, Quyết định số 3009/QĐ-UBND ngày 29/9/2022 về việc thành lập Tổ thẩm định các đối tượng hưởng lợi chính sách đất ở, nhà ở, chuyển đổi nghề thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Trà Cú.

- Quyết định số 2755/QĐ-UBND ngày 23/8/2022 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn huyện Trà Cú. Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 22/9/2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2022; Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 16/02/2023 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023.

- Quyết định số 1039/QĐ-UBND ngày 15/6/2022 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn huyện Trà Cú.

2. Tình hình phân bổ dự toán năm 2022-2023 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia:

Huyện Trà Cú được phân bổ vốn thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia (02 năm 2022-2023): 285.447 triệu đồng, trong đó: Vốn đầu tư: 204.847 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 80.600 triệu đồng.

Chi tiết như sau:

*** Năm 2022: 118.686 triệu đồng, trong đó: Vốn đầu tư: 95.229 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 23.457 triệu đồng (đính kèm phụ lục chi tiết).**

1. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 46.711 triệu đồng (Trong đó: Vốn đầu tư: 32.059 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 14.652 triệu đồng)

2. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 6.020 triệu đồng (vốn sự nghiệp).

3. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 65.955 triệu (trong đó: Vốn đầu tư: 63.170 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 2.785 triệu đồng)

*** Năm 2023: 166.761 triệu đồng, trong đó: Vốn đầu tư: 109.618 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 57.144 triệu đồng, (đính kèm phụ lục chi tiết).**

1. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 80.095 triệu đồng (trong đó: Vốn đầu tư: 39.818 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 40.277 triệu đồng)

2. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 13.576 triệu đồng (vốn sự nghiệp).

3. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 73.090 triệu (trong đó: Vốn đầu tư: 69.800 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 3.290 triệu đồng)

*** Năm 2022 chuyển sang năm 2023:**

1. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 36.175 triệu đồng (trong đó: Vốn đầu tư: 22.575 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 13.600 triệu đồng)

2. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 5.873 triệu đồng (vốn sự nghiệp).

3. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 8286 (trong đó: Vốn đầu tư: 5.629 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 2.657 triệu đồng).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN TỪNG CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA:

1. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:

- Tổng vốn năm 2023: 116.270 triệu đồng (vốn Trung ương), gồm: vốn đầu tư 62.393 triệu đồng, vốn sự nghiệp 53.877 triệu đồng, trong đó: vốn năm 2022 chuyển sang 36.175 triệu đồng, gồm: vốn đầu tư 22.575 triệu đồng, vốn sự nghiệp 13.600 triệu đồng).

- Kết quả giải ngân đến 15/6/2023: 4.786,5 triệu đồng (vốn Trung ương), đạt 4,12%, gồm: vốn đầu tư 4.683,4 triệu đồng, vốn sự nghiệp 103,1 triệu đồng.

- Ước giải ngân đến 31/12/2023: 44.288 triệu đồng, đạt 38%, gồm: vốn đầu tư 39.161 triệu đồng, vốn sự nghiệp 5.127 triệu đồng.

- Khả năng thừa vốn: 71.147,7 triệu đồng, gồm: vốn đầu tư 22.409 triệu đồng, vốn sự nghiệp 48.738,7 Triệu đồng.

*** Cụ thể từng dự án như sau:**

1.1. Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt:

- Kinh phí thực hiện năm 2023 là: 64.782 triệu đồng, trong đó: vốn đầu tư 32.462 triệu đồng, vốn sự nghiệp 32.320 triệu đồng (vốn năm 2022 chuyển sang 23.581 triệu đồng (vốn đầu tư 15.219 triệu đồng; vốn sự nghiệp 8.362 triệu đồng).

- Đến ngày 15/6/2023 đã giải ngân số tiền 60 triệu đồng.

- Ước giải ngân đến 31/12/2023 số tiền 26.210 triệu đồng, đạt 40,4% (vốn đầu tư 24.520 triệu đồng, vốn sự nghiệp 1.690 triệu đồng).

- Khả năng thừa vốn 38.572 triệu đồng (vốn đầu tư 7.942 triệu đồng, vốn sự nghiệp 30.630 triệu đồng)

- **Tiến độ:** Các xã, thị trấn đang triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở cho 287/329 căn nhà ở, đất ở 19 hộ, chuyển đổi nghề 117 hộ, nước sinh hoạt 112 hộ, năm 2023 giải ngân chuyển đổi nghề 06 hộ, số tiền 60 triệu đồng, đạt 0,09%. Đầu tư xây dựng 03 công trình nước sinh hoạt tập trung, hiện đang lập hồ sơ thiết kế tại 03 xã Thanh Sơn, Kim Sơn, Ngải Xuyên.

Khó khăn, vướng mắc: Do thời điểm khảo sát thực hiện chương trình từ năm 2019. Tuy nhiên, đến nay các hộ nghèo đã thoát nghèo dẫn đến không còn đối tượng hỗ trợ, một số hộ đã được hỗ trợ từ các chương trình khác,...

1.2. Dự án 3: Phát triển sản xuất nông nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị:

- Kinh phí thực hiện năm 2023 là: 33.024 triệu đồng, trong đó: vốn đầu tư 14.467 triệu đồng, vốn sự nghiệp 18.557 triệu đồng (vốn năm 2022 chuyển sang 11.195 triệu đồng; vốn đầu tư 6.181 triệu đồng; vốn sự nghiệp 5.014 triệu đồng).

- Đến ngày 15/6/2023: chưa giải ngân

- Ước giải ngân đến 31/12/2023 số tiền 2.250 triệu đồng (vốn sự nghiệp), đạt 6,8%.

- Khả năng thừa vốn 30.774 triệu đồng (vốn đầu tư 14.467 triệu đồng, vốn sự nghiệp 16.307 triệu đồng).

- **Tiến độ:** Chưa thực hiện được đang chờ HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định về mẫu hồ sơ đề nghị dự án, hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị; quy định về mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục, nội dung thẩm định hồ sơ đề nghị dự án, phương án sản xuất thực hiện hình thức hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng, trong đó có Dự án trồng cây dược liệu quý mới đủ điều kiện triển khai thực hiện.

Khó khăn, vướng mắc: Dự án vùng trồng dược liệu quý chưa được phê duyệt Dự án. Chưa có doanh nghiệp đứng ra liên kết tiêu thụ sản phẩm đầu vào, đầu ra; Hội đồng nhân dân tỉnh chưa ban hành bộ thủ tục hồ sơ. Mặt khác, hiện nay trên địa bàn huyện không còn xã đặc biệt khó khăn nên không triển khai thực hiện được.

1.3. Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực dân tộc:

- **Tiểu dự án 1:** Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

+ Kinh phí thực hiện năm 2023 là: 16.444 triệu đồng, trong đó: vốn đầu tư 15.464 triệu đồng, vốn sự nghiệp 980 triệu đồng (vốn năm 2022 chuyển sang 1.175 triệu đồng vốn đầu tư).

+ Đến ngày 15/6/2023 đã giải ngân số tiền 4.713 triệu đồng, đạt 28,6% (vốn đầu tư 4.683 triệu đồng, vốn sự nghiệp 30 triệu đồng).

+ Ước giải ngân đến 31/12/2023: số tiền 15.621 triệu đồng, đạt 95% (vốn đầu tư 14.641 triệu đồng, vốn sự nghiệp 980 triệu đồng).

+ **Tiến độ:** Đầu tư xây dựng 16 công trình các loại: (13 công trình chuyển tiếp từ năm 2022; 03 công trình khởi công mới), trong đó: có 06 công trình đã bàn giao đưa vào sử dụng; 01 công trình đã thi công hoàn thành chờ nghiệm thu bàn giao; 04 công trình đang triển khai thi công đạt từ 30- 90%; 04 công trình đã bàn giao mặt bằng, 01 công trình đang lập hồ sơ mời thầu.

Duy tu 8 công trình, trong đó, 01 công trình nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng (Kim Sơn); 01 công trình sửa chữa đường đal đã bàn giao mặt bằng (xã Ngãi Xuyên); 03 công trình sửa chữa đường đal ấp Vàm Buôn, xã Ngãi Xuyên, ấp Chợ, xã Hàm Giang đã bàn giao mặt bằng (phòng Dân tộc), các công trình còn lại đang trong giai đoạn triển khai thực hiện.

1.4. Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực:

- **Tiểu dự án 3:** Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số .

+ Kinh phí thực hiện năm 2023 là: 1.801,7 triệu đồng (vốn sự nghiệp) (vốn năm 2022 chuyển sang 184,4 triệu đồng).

+ Không thực hiện được;

+ Thừa vốn 1.801 triệu đồng (vốn sự nghiệp)

+ **Khó khăn, vướng mắc:** Qua kết quả triển khai, chỉ đạo các xã, thị trấn khảo sát, rà soát đến nay số lượng lao động có nhu cầu đăng ký học nghề thuộc đối tượng của chương trình không có theo quy định.

1.5. Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện chương trình:

- **Tiểu dự án 3:** Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình:

+ Kinh phí thực hiện năm 2023 là: 218,5 triệu đồng (vốn sự nghiệp: vốn năm 2022 chuyển sang 39,5 triệu đồng).

+ Đến ngày 15/6/2023 đã giải ngân số tiền 13,1 triệu đồng, đạt 14,23%.

+ Ước giải ngân đến 31/12/2023 số tiền 207 triệu đồng (vốn sự nghiệp), đạt 95%.

* **Tiến độ:** Năm 2022 Đưa cán bộ đi dự Hội thảo góp ý Sổ tay hướng dẫn tổ chức thực hiện dự án đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, giải ngân số tiền 12,4 triệu đồng. Năm 2023 đưa cán bộ đi dự Hội thảo về dự án đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý tại Lao Cai, giải ngân số tiền 13,1 triệu đồng.

2. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững (vốn sự nghiệp) năm 2023: 19.449 triệu đồng:

- Vốn năm 2022 chuyển tiếp: 5.873 triệu đồng.

- Vốn phân bổ 2023: 13.576 triệu đồng.

- Giải ngân đến ngày 22/6/2023: 35,8 triệu đồng.

- Ước giải ngân đến 31/12/2023: 15.106 triệu đồng, đạt 77,67% kế hoạch vốn (vốn năm 2022 chuyển sang: 4.843 triệu đồng, vốn năm 2023: 10.263 triệu đồng).

- Khả năng thừa vốn trả lại: 4.243 triệu đồng (vốn sự nghiệp).

* **Cụ thể như sau:**

2.1. Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo

- Tổng kinh phí thực hiện dự án trong năm 2023: 8.397 triệu đồng (*trong đó, vốn phân bổ năm 2022 được kéo dài thời gian thực hiện trong năm 2023: 2.386 triệu đồng và vốn phân bổ năm 2023: 6.011 tỷ đồng*).

- Đơn vị được phân bổ: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Tình hình triển khai thực hiện:

+ Số lượng dự án triển khai: 22 dự án (410 hộ, gồm: hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo), mỗi dự án hỗ trợ cho từ 15 đến 20 hộ.

+ Triển khai dự án theo hình thức: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo cộng đồng.

+ Nội dung dự án triển khai: Nuôi bò cái sinh sản.

+ Địa bàn triển khai: (15 xã) gồm: xã Phước Hưng, Tập Sơn, Tân Sơn, An Quảng Hữu, Lưu Nghiệp Anh, Ngãi Xuyên, Kim Sơn, Thanh Sơn, Hàm Giang, Hàm Tân, Đại An, Định An, Ngọc Biên, Long Hiệp và Tân Hiệp.

+ **Tiến độ thực hiện:** Đã tổ chức thẩm định xong, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, điều chỉnh dự án để trình Ủy an nhân dân huyện phê duyệt 15 dự án.

- Giải ngân đến ngày 22/6/2023 chưa giải ngân.

- Ước giải ngân đến 31/12/2023: 8.397 triệu đồng (*trong đó, vốn phân bổ năm 2022 được kéo dài thời gian thực hiện trong năm 2023: 2.386 triệu đồng và vốn phân bổ năm 2023: 6.011 tỷ đồng*), đạt 100% kế hoạch vốn.

2.2. Dự án 3:

* **Tiểu dự án 1:** Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp:

- Kinh phí thực hiện trong năm 2023: 3.291 triệu đồng (*trong đó, vốn năm 2022 được kéo dài thực hiện trong năm 2023: 1.126 triệu đồng và vốn phân bổ năm 2023: 2.165 triệu đồng*).

- Đơn vị được phân bổ: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Tình hình triển khai thực hiện:

+ Triển khai dự án theo hình thức: Mô hình chuỗi giá trị.

+ Nội dung dự án triển khai: Nuôi bò vỗ béo và nuôi vịt siêu thịt.

- Giải ngân đến ngày 22/6/2023 chưa giải ngân.

- Ước giải ngân đến 31/12/2023: 3.291 triệu đồng (*trong đó, vốn năm 2022 được kéo dài: 1.126 triệu đồng và vốn phân bổ năm 2023: 2.165 triệu đồng*), đạt 100% kế hoạch vốn.

* **Tiểu dự án 2:** Cải thiện dinh dưỡng

- Kinh phí thực hiện trong năm 2023: **179 triệu đồng.**

- Đơn vị được phân bổ: Phòng Y tế.

- Tình hình triển khai thực hiện:

+ Nội dung dự án triển khai: Triển khai tập huấn tăng cường kiến thức, năng lực cho cán bộ y tế, giáo viên tại các trường học về đánh giá tình trạng dinh dưỡng trẻ em; Tổ chức xác định tình trạng dinh dưỡng thực tế của trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo trên địa bàn huyện; Hoạt động về truyền thông dinh dưỡng trên địa bàn huyện; Tổ chức các cuộc giám sát, hỗ trợ tuyến cơ sở trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện kế hoạch.

+ **Tiến độ thực hiện:** đã tổ chức tập huấn tăng cường kiến thức, năng lực cho cán bộ y tế, giáo viên tại các trường học về đánh giá tình trạng dinh dưỡng trẻ

em, được 03 lớp với 186 lượt người tham dự

- Kết quả giải ngân đến 22/6/2023 giải ngân 35,8 triệu đồng, đạt 20%.
- Dự kiến giải ngân đến 31/12/2023 giải ngân hết vốn.

2.3. Dự án 4:

* **Tiểu dự án 1:** Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn:

- Kinh phí thực hiện trong năm 2023: 2.428 triệu đồng (*trong đó: vốn phân bổ năm 2022 được kéo dài thời gian thực hiện trong năm 2023: 700 triệu đồng và vốn phân bổ năm 2023: 1.728 triệu đồng*).

- Tình hình triển khai thực hiện: Đang tiến hành rà soát lập danh sách lao động nông thôn có nhu đăng ký học nghề năm 2023.

+ Dự kiến tỷ lệ giải ngân vốn: Khả năng đến cuối năm không giải ngân được vốn.

+ Khả năng thừa vốn 1.485 triệu đồng.

* **Khó khăn, vướng mắc:** Qua kết quả triển khai, chỉ đạo các xã, thị trấn khảo sát, rà soát đến nay số lượng lao động có nhu cầu đăng ký học nghề thuộc đối tượng của chương trình không có theo quy định.

* **Tiểu dự án 3:** Hỗ trợ việc làm bền vững

- Kinh phí thực hiện trong năm 2023: 2.100 triệu đồng (*trong đó: vốn phân bổ năm 2022 được kéo dài thời gian thực hiện trong năm 2023: 615 triệu đồng và vốn phân bổ năm 2023: 1.485 triệu đồng*).

- Tình hình triển khai thực hiện: Hiện nay chưa xây dựng kế hoạch thực hiện; nguyên nhân là chờ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành kế hoạch triển khai, tập huấn, hướng dẫn điều tra, rà soát thu thập thông tin xây dựng cơ sở dữ liệu việc tìm người - người tìm việc trên địa bàn huyện trùng với dự án.

+ Dự kiến tỷ lệ giải ngân đến 31/12/2023: 615 triệu đồng, đạt 29,28%.

* **Khó khăn, vướng mắc:** Do nguồn vốn phân bổ cho huyện quá nhiều. Bên cạnh đó huyện Trà Cú không có Trung tâm giáo dục nghề nghiệp, nên không có chương trình thực hiện để sử dụng hết kinh phí.

* **Kiến nghị, đề xuất:** Hoàn trả lại 1.485 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 70,71% vốn phân bổ.

2.4. Dự án 6

* **Tiểu dự án 2:** Truyền thông về giảm nghèo đa chiều

- Kinh phí thực hiện trong năm 2023: 573 triệu đồng (*trong đó: vốn phân bổ năm 2022 được kéo dài thời gian thực hiện trong năm 2023: 114 triệu đồng và vốn phân bổ năm 2023: 459 triệu đồng*).

- Đơn vị được phân bổ: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Tình hình triển khai thực hiện: Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện điều

chỉnh thay thế kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 24/5/2023 thực hiện Truyền thông về giảm nghèo đa chiều hết nguồn vốn phân bổ.

- Dự kiến tỷ lệ giải ngân vốn đến 31/12/2023: 573 triệu đồng, đạt 100% vốn.

2.5. Dự án 7

* **Tiểu dự án 1:** Nâng cao năng lực thực hiện chương trình

- Kinh phí thực hiện trong năm 2023: 1.617 triệu đồng (*trong đó: vốn phân bổ năm 2022 được kéo dài thời gian thực hiện trong năm 2023: 609 triệu đồng và vốn phân bổ năm 2023: 1.008 triệu đồng*).

- Tình hình triển khai thực hiện: Đã trình Ủy ban nhân huyện ban hành kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 10/4/2023 thực hiện Dự án 7 nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá chương trình thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023.

+ Nội dung triển khai thực hiện: Đang dự thảo Kế hoạch tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ ban ngành huyện có liên quan, cán bộ xã, thị trấn và ấp, khám làm công tác giảm nghèo; tổ chức cho cán bộ làm công tác giảm nghèo đi học tập, trao đổi kinh nghiệm (*đang xây dựng*).

+ Thời gian triển khai thực hiện: dự kiến thực hiện vào tháng 7 năm 2023.

+ Dự kiến tỷ lệ giải ngân đến 31/12/2023 giải ngân khoảng 1.287 triệu đồng, đạt 79,59% vốn phân bổ.

+ Khả năng thừa vốn 330 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 20,41% vốn phân bổ.

* **Tiểu dự án 2:** Giám sát, đánh giá

- Kinh phí thực hiện trong năm 2023: 864 triệu đồng (*trong đó: vốn phân bổ năm 2022 được kéo dài thời gian thực hiện trong năm 2023: 323 triệu đồng và vốn phân bổ năm 2023: 541 triệu đồng*).

- Tình hình triển khai thực hiện: Đã trình Ủy ban nhân huyện ban hành kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 10/4/2023 thực hiện Dự án 7 nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá chương trình thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023.

+ Nội dung triển khai thực hiện: Đã ban hành kế hoạch tổ chức giám sát Chương trình; tổ chức thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2023 (*đang dự thảo kế hoạch*).

+ Thời gian triển khai thực hiện: Tổ chức giám sát các chính sách thực hiện Chương trình vào quý III, quý IV năm 2023; tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2023 dự kiến vào quý III năm 2023.

+ Dự kiến tỷ lệ giải ngân đến 31/12/2023 đạt 100% vốn phân bổ.

3. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 81.376 triệu đồng. (vốn đầu tư 75.429 triệu đồng, vốn sự nghiệp 5.947 triệu đồng), vốn năm 2022 chuyển tiếp sang năm 2023: 8.286 triệu đồng (vốn đầu tư 5.629 triệu đồng, vốn sự nghiệp 2.657 triệu đồng), vốn được phân bổ trong năm 2023: 73.090 triệu

đồng (vốn đầu tư 69.800 triệu đồng, vốn sự nghiệp 3.290 triệu đồng). Hiện nay đã thực hiện giải ngân 2.880 triệu đồng, đạt 38,98% dự toán giao.

- Thực hiện giải ngân đến 22/6/2023: được 28.893 triệu đồng, đạt 35,51% so kế hoạch vốn

- Ước giải ngân đến ngày 31/12/2023: 80.676 triệu đồng, đạt 99,14% so kế hoạch vốn.

*** Cụ thể giải ngân từng nội dung đến ngày 22/6/2023 như sau:**

+ **Vốn đầu tư:** đã thực hiện giải ngân được 28.818 triệu đồng, đạt 38,21% so kế hoạch vốn. Dự kiến đến 31/12/2023 giải ngân đạt 99,49%;

+ **Vốn sự nghiệp:** Giải ngân 75 triệu đồng (Truyền thông về nông thôn mới) 2,28%. Còn lại đang xây dựng kế hoạch và xin chủ trương UBND huyện thực hiện. Cụ thể như sau:

- **Nâng cao hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn:** Dự toán năm 2022 chuyển sang năm 2023 là 300 triệu đồng, chưa giải ngân, đang xây dựng kế hoạch cụ thể đối với lĩnh vực cần thực hiện nâng cao hiệu quả sau khi tái cơ cấu. Dự kiến đến 31/12/2023 giải ngân đạt 100%

- **Nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện nông thôn mới theo quy hoạch:** Dự toán bố trí 800 triệu đồng. Ủy ban nhân dân huyện đã giao Phòng Kinh tế và Hạ tầng. Đến nay Phòng đã xây dựng xong qui hoạch cho các xã Đại An, Ngọc Biên.

Dự kiến đến 31/12/2023 giải ngân đạt 100%

- **Xây dựng và phát triển các vùng nguyên liệu tập trung, cơ giới hóa đồng bộ, nâng cao năng lực chế biến và bảo quản nông sản:**

Chưa giải ngân, đang xây dựng kế hoạch cụ thể đối với xây dựng và phát triển các vùng nguyên liệu tập trung tập trung.

Dự kiến đến 31/12/2023 giải ngân đạt 100%

- **Chương trình mỗi xã một sản phẩm:** Đến nay đã xây dựng kế hoạch và trình Phòng tài chính- Kế hoạch huyện thẩm định.

Dự kiến đến 31/12/2023 giải ngân đạt 100%

- **Nâng cao hiệu quả hoạt động của các hình thức tổ chức:** chưa giải ngân; Phòng NN-PTNT chưa có kế hoạch xác định Nâng cao hiệu quả hoạt động của các hình thức tổ chức.

Dự kiến đến 31/12/2023 giải ngân đạt 100%

- **Đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với nhu cầu thị trường:** Ủy ban nhân dân huyện đã giao Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục Thường xuyên và UBND các xã, rà soát nhu cầu học nghề lao động nông thôn. Đến nay Phòng đã xây dựng xong kế hoạch đào tạo nghề và đang xin Chủ trương phê duyệt kế hoạch và thực hiện trong thời gian tới.

Dự kiến đến 31/12/2023 giải ngân đạt 100%

- **Nâng cao chất lượng môi trường, xây dựng cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn:** Ủy ban nhân dân huyện đã giao Phòng Tài nguyên – môi trường. Đến nay Phòng đang thực hiện trên 13 xã trên địa bàn huyện (trừ 02 xã Ngọc Biên và Đại An)

Dự kiến đến 31/12/2023 giải ngân đạt 100%

- **Nâng cao nhận thức và chuyển đổi tư duy của cán bộ các cấp và người dân về phát triển kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới:** Đến nay đã trình Phòng tài chính- Kế hoạch huyện thẩm định.

Dự kiến đến 31/12/2023 giải ngân đạt 100%

- **Truyền thông về Nông thôn mới:** Vốn bố trí năm 2023 là 75 triệu đồng. Đến nay giải ngân xong.

- **Kinh phí hoạt động của cơ quan chỉ đạo Chương trình các cấp:**

Dự kiến đến 31/12/2023 giải ngân đạt 100%

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Ban hành sổ tay hướng dẫn thực hiện Chương trình nhằm tạo điều kiện cho địa phương dễ hiểu, dễ thực hiện.

- Qua rà soát khả năng thừa vốn 75.381,7 triệu đồng (vốn đầu tư 22.409 triệu đồng, vốn sự nghiệp 52.980,7 triệu đồng). Trong đó:

+ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 71.147,7 triệu đồng (vốn đầu tư 22.409 triệu đồng, vốn sự nghiệp 48.738,7 triệu đồng).

+ Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 4.243 triệu đồng (vốn sự nghiệp)

Kiến nghị UBND tỉnh xem xét trình Chính phủ cho chủ trương chuyển số vốn thừa nêu trên sang đầu tư hạ tầng kỹ thuật phục vụ vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn khó khăn trên địa bàn huyện hoặc thu hồi vốn bố trí cho địa phương khác có nhu cầu vốn.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Trà Cú báo cáo UBND tỉnh và các sở ngành tỉnh năm./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở LĐTB&XH, Sở NN&PTNT, Ban DT (b/c)
- TT HU, TT HĐND huyện (b/c);
- CT, PCT UBND huyện;
- Các ngành thuộc UBND huyện;
- LĐVP;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Huỳnh Văn Nghị

